

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HS-ST

Ngày 24 - 03 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm.
2. Ông Huỳnh Văn Đẹp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Lâm Minh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh C, sinh ngày 22/8/2002 tại tỉnh B; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 3/59N ấp N, xã T, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Trần Thị Mỹ H; bị cáo chưa có vợ con; bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con đầu; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

- Bị hại: Ông Chung H, sinh năm 1936 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại (các con ruột của bị hại):

1. Bà Chung Ngọc P, sinh năm 1962; địa chỉ: 3/28 Khu phố A, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh;

2. Bà Chung Ngọc N, sinh năm 1964; địa chỉ: 72/12W ấp D, xã T, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh;

3. Bà Chung Ngọc T, sinh năm 1966; địa chỉ: 1/1C Khu phố A, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh;

4. Ông Chung Minh N, sinh năm 1968; địa chỉ: 46/6A xã Đ, huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương;

5. Bà Chung Ngọc T, sinh năm 1969; địa chỉ: 65/14A ấp D, xã T, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh;

6. Bà Chung Ngọc C, sinh năm 1975; địa chỉ: 6/59 tổ B, Khu phố A, thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh;

7. Ông Chung Quốc T, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp D, xã X, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bà P, bà T, ông N, bà T, bà C, ông T: Bà Chung Ngọc N, sinh năm 1964; địa chỉ: 72/12W ấp D, xã T, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1984; địa chỉ: 3/59N ấp N, xã T, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 02/8/2020, Nguyễn Mạnh C điều khiển xe mô tô biển số 54Y4-4713 lưu thông trên đường Nguyễn Thị Đàm, hướng từ đường Nguyễn Văn Bứa về đường Dương Công Khi, khi đến trước số nhà 71/4 Nguyễn Thị Đàm, tổ A, ấp B, xã X, huyện Hóc Môn đã đụng vào ông Chung H đang đi bộ từ lề trái qua lề phải cùng chiều lưu thông với C. Tai nạn xảy ra làm ông Chung H bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện 115 và tử vong cùng ngày.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn do C điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 97cm³ khi chưa đủ tuổi, không có giấy phép lái xe theo quy định, không thận trọng quan sát, không làm chủ tốc độ và tay lái, không giảm tốc độ nhường đường cho người đi bộ qua đường, vi phạm các Điều 8, 11, 60 Luật giao thông đường bộ; phía bị hại đi bộ qua đường thiếu chú ý quan sát, qua đường khi chưa bảo đảm an toàn, vi phạm Điều 32 Luật giao thông đường bộ.

Nơi xảy ra tai nạn là một đoạn đường thẳng, đường Nguyễn Thị Đàm rộng 5,4m, được tráng nhựa bằng phẳng, áp dụng lưu thông 02 chiều, ở giữa có vạch sơn đơn không liên tục để phân chia hai chiều đường lưu thông bằng nhau mỗi bên là 2,7m. Nơi đây không có chướng ngại vật hay biển báo hiệu gì, không có vạch sơn dành cho người đi bộ qua đường.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 954/TgT.20 ngày 04/9/2020 của Trung tâm giám định pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Chung H chết do đa chấn thương.

Vật chứng: 01 xe mô tô biển số 54Y4-4713, số khung DCGTXM6H-062515, số máy 150FMG-00062515.

Về dân sự: Các bên đã tự thỏa thuận, thương lượng bồi thường xong, không có yêu cầu gì khác.

Tại Bản cáo trạng số 23/CT-VKS-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh đã truy tố bị can Nguyễn Mạnh C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng, đề nghị tuyên bị cáo Nguyễn Mạnh C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Bị cáo phạm tội do vô ý, đã bồi thường xong về dân sự, phía bị hại đã có đơn bãi nại; bị cáo có nhân thân tốt; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi phạm tội bị cáo đủ 16 tuổi nhưng dưới 18 tuổi; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định là tình tiết định khung. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Giao 01 xe mô tô biển số 54Y4-4713 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn giải quyết theo diện vắng chủ.

Bị cáo Nguyễn Mạnh C khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại gì. Vì vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 02/8/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 54Y4-4713 lưu thông trên đường Nguyễn Thị Đàm, hướng từ đường Nguyễn Văn Bứa về đường Dương Công Khi, khi đến trước số nhà 71/4 Nguyễn Thị Đàm, tổ A, ấp B, xã X, huyện Hóc Môn đã để xe dựng vào ông Chung H đang đi bộ từ lề trái qua lề phải cùng chiều lưu thông với bị cáo, làm ông Chung H bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện và tử vong cùng ngày.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản kết luận giám định, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo có lỗi chính gây ra tai nạn do lái xe

mô tô hai bánh có dung tích xi lanh 97cm³ tham gia giao thông khi chưa đủ tuổi được lái xe, không có giấy phép lái xe theo quy định, không thận trọng quan sát, không làm chủ tốc độ và tay lái, không giảm tốc độ nhường đường cho người đi bộ qua đường, vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 4 Điều 11, điểm a khoản 1 Điều 60 Luật giao thông đường bộ. Bị hại cũng có lỗi khi đi bộ qua đường thiếu chú ý quan sát các xe đang đi tới, qua đường khi chưa bảo đảm an toàn, vi phạm khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ nhưng chỉ là lỗi phụ, không phải nguyên nhân chính gây ra tai nạn.

Khi hành vi phạm tội xảy ra, bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên không được lái xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh từ 50cm² trở lên, và đương nhiên chưa được cấp giấy phép lái xe theo quy định. Tuy vậy, việc bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định vẫn là tình tiết định khung theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Do đó, Bản cáo trạng số: 23/CT-VKS-HS ngày 03/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, an toàn công cộng, vi phạm Luật giao thông đường bộ, vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm tính mạng của người khác mà không gì có thể bù đắp được. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và để bảo đảm đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của phía bị hại, phía bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường, đã có đơn bãi nại cho bị cáo; bị cáo tự nguyện đến Cơ quan công an đầu thú; bị cáo thuộc diện gia đình có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận. Do đó, cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo sinh ngày 22/8/2002, hành vi phạm tội xảy ra vào khoảng 06 giờ ngày 02/8/2020 nên khi phạm tội bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi và phải áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cho bị cáo hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[5] Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn về tội danh, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, áp dụng quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Tuy nhiên, cần áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ là bị cáo đã ra đầu thú, bị cáo thuộc diện gia đình có hoàn cảnh khó khăn (Ủy ban nhân dân xã T, huyện Hóc Môn, Tp.Hồ

Chí Minh xác nhận ngày 01/3/2021) để cho bị cáo hưởng hình phạt dưới mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

[6] Về trách nhiệm dân sự: phía bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường theo yêu cầu, đã có đơn bãi nại cho bị cáo và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Do vậy, về trách nhiệm bồi thường dân sự đã được các bên tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển số 54Y4-4713, số khung DCGTXM6H-062515, số máy 150FMG-00062515. Theo xác minh, chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị D, bà D đã bán xe cho người không rõ lai lịch từ khoảng năm 2014 không thực hiện việc sang tên theo quy định, không còn quản lý xe, không có yêu cầu gì. Người trực tiếp quản lý sử dụng xe là bà Trần Thị Mỹ H. Bà H trình bày bà được người quen gửi, tuy nhiên không xác minh được người gửi, bà H không biết bị cáo lấy xe đi và gây tai nạn, không có yêu cầu nhận lại xe. Cơ quan điều tra đã có thông báo tìm chủ sở hữu trên Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh số 4433 ngày 26/11/2020. Do đó, giao chiếc xe này cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn quản lý và thông báo tìm kiếm chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; khoản 1 Điều 101; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Giao 01 xe mô tô hai bánh biển số 54Y4-4713, số khung DCGTXM6H-062515, số máy 150FMG-00062515 cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý và thông báo tìm kiếm chủ sở hữu theo quy định của pháp luật; trong thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp có yêu cầu thì sẽ được xem xét theo thủ tục tố tụng dân sự; hết thời hạn nêu trên, nếu không ai có yêu cầu thì sung quỹ Nhà nước.

Vật chứng của vụ án do Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn và Công an huyện Hóc Môn.

3. Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: VP, hồ sơ.

(đã ký)

Phạm Văn Huy